

Số: /KH-UBND

Kiên Hải, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 03/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới trên địa bàn đặc khu Kiên Hải năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 11/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 03/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026. Ủy ban nhân dân đặc khu Kiên Hải xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị vào công tác xây dựng, duy trì giữ vững đặc khu không ma túy, phát huy vai trò của người đứng đầu nhất là các đơn vị trực thuộc, trưởng các ấp. Đồng thời xác định cụ thể các nội dung công việc, thời gian, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc phối hợp, tổ chức thực hiện.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống ma túy số 120/2025/QH15; Nghị định số 28/2026/NĐ-CP; Kết luận, các Nghị quyết, Nghị định, Quyết định của Trung ương, Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống ma túy: Kết luận số 132-KL/TW, Chỉ thị số 36-CT/TTg, Nghị quyết số 163/2024/QH15, Nghị quyết số 50/NQ-CP, Nghị quyết số 93/NQ-CP, Quyết định số 128/2025/QĐ-TTg, Quyết định số 7619/QĐ-BCA, Nghị quyết số 03-NQ/TU, Kế hoạch số 191/KH-UBND,... xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian, tiến độ, trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện Chương trình năm 2026.

2. Yêu cầu

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các ban, ngành, đoàn thể trong chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và Nghị quyết số 03-NQ/TU.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và quản lý sau cai nghiện.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp, không để phát sinh điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy; phân đầu xây dựng “đặc khu không ma túy” vào năm 2026.

II. MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu công tác phòng, chống ma túy theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Quốc hội và Chính phủ. Triển khai đồng bộ các giải pháp để đạt mục tiêu “đặc khu không ma túy” năm 2026.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy

- 100% các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cơ sở giáo dục trên địa bàn được tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức pháp luật phòng, chống ma túy.

- 100% các ấp trên địa bàn được tiếp cận thông tin truyền thông phòng, chống ma túy; tuyên truyền tập trung tại các địa bàn ấp, trong đó tổ chức tuyên truyền cá biệt tập trung vào nhóm đối tượng có nguy cơ cao (như các đối tượng có liên quan đến tệ nạn về ma túy, thanh thiếu niên không có việc làm, học sinh cá biệt,..).

- 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn được tuyên truyền phòng, chống ma túy bằng nội dung, hình thức phù hợp; phối hợp các đơn vị có liên quan xây dựng “Trường học không ma túy”.

2.2. Công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ma túy

- 100% người nghiện ma túy trên địa bàn đều có hồ sơ quản lý; 100% người nghiện ma túy tại địa phương được áp dụng hình thức cai nghiện phù hợp; 100% người sau cai nghiện ma túy trên địa bàn được lập hồ sơ, quản lý theo đúng quy định.

- 100% người sử dụng trái phép chất ma túy có mặt trên địa bàn được lập hồ sơ quản lý, theo dõi, giám sát chặt chẽ theo đúng quy định của pháp luật.

- 100% đại diện hộ gia đình có mặt tại địa phương ký cam kết không có thành viên trong hộ gia đình tham gia tội phạm, tệ nạn ma túy và tự nguyện hợp tác với lực lượng chức năng trong công tác tuyên truyền, phòng ngừa ma túy.

- 100% các ấp trên địa bàn có hòm thư tố giác tội phạm, có bảng niêm yết công khai số điện thoại đường dây nóng của lực lượng chức năng trong phòng, chống tội phạm ma túy.

- 100% người được xác định tình trạng nghiện ma túy được tiếp cận dịch vụ tư vấn, thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện, điều trị methadone, điều trị cai nghiện bắt buộc theo quy định; khuyến khích điều trị, cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng theo quy định.

- 100% đối tượng tù tha, đối tượng sau cai nghiện ma túy về địa bàn được quan tâm, quản lý, giáo dục, hỗ trợ, tái hòa nhập cộng đồng, không tiếp tục tái phạm tội, tái nghiện ma túy.

- 100% đối tượng liên quan ma túy được cập nhật lên phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”.

2.3. Công tác đấu tranh phòng, chống ma túy

- Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, 100% đối tượng mua, bán trái phép chất ma túy và điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, đối tượng, ổ, nhóm, đường dây có biểu hiện nghi vấn liên quan đến hoạt động phạm tội về ma túy trên địa bàn phải được phát hiện và đấu tranh triệt xóa, bắt giữ, xử lý; không để xảy ra tình hình tội phạm về tệ nạn ma túy gây bức xúc dư luận xã hội.

- Kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi phạm tội về ma túy; nâng cao tỷ lệ triệt xóa tội phạm mua, bán trái phép chất ma túy; xử lý hiệu quả số vụ phạm tội về ma túy được phát hiện.

- Không để xảy ra tình trạng trồng cây có chứa chất ma túy trên địa bàn; triệt xóa 100% diện tích trồng cây có chứa chất ma túy trên địa bàn (nếu có).

3. Giải pháp

Tập trung mọi nguồn lực của địa phương từ cơ sở vật chất đến nhân lực, con người, sử dụng các phương pháp, biện pháp nhằm quản lý, giáo dục đối với đối tượng là người nghi sử dụng trái phép chất ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai không để đối tượng tái sử dụng trái phép chất ma túy, không để hình thành các tụ điểm phức tạp về ma túy, “*cắt nguồn cung, giảm cầu*” về ma túy tại địa bàn đặc khu.

III. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Phạm vi, đối tượng

1.1. Phạm vi:

Kế hoạch này được triển khai thực hiện trên phạm vi toàn địa bàn đặc khu Kiên Hải.

1.2. Đối tượng:

- Các phòng, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu, Trưởng các ấp, các Tổ bảo vệ an ninh trật tự cơ sở các ấp; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy, người tham gia điều trị nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

2. Thời gian thực hiện:

Kể từ ngày Kế hoạch này được ban hành đến hết năm 2026.

IV. NỘI DUNG CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo

- Triển khai, phổ biến, quán triệt nội dung của Luật Phòng, chống ma túy số 120/2025/QH15; Nghị định số 28/2026/NĐ-CP; Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 18/6/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả của công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 13/4/2025 của Chính phủ về Kế hoạch triển khai Kết luận số 132-KL/TW; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 163/2024/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Điện mật số 87 ngày 29/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an và Công văn số 3524/BCA-C04 ngày 06/8/2025 của Bộ Công an về tổ chức triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ công tác phòng chống ma túy theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Quốc hội và Chính phủ; Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 03/10/2025 của Tỉnh ủy An Giang về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới; Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 17/11/2025 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 03/10/2025 của Tỉnh ủy An Giang về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng “xã, phường, đặc khu không ma túy” giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Quyết định số 28/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 7619/QĐ-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an; Nghị quyết số 03 NQ/TU ngày 03/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 29/8/2025 của UBND đặc khu Kiên Hải về xây dựng đặc khu không ma túy giai đoạn 2025 -2030 trên địa bàn đặc khu Kiên Hải. Phát huy vai trò lãnh đạo của các đơn vị, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các ấp trong công tác phòng, chống ma túy và trách nhiệm của người đứng đầu về tình hình tệ nạn ma túy tại địa phương; đồng thời xử lý nghiêm người đứng đầu các ngành, các đơn vị trực thuộc, các ấp để xảy ra tình hình tệ nạn ma túy phức tạp, kéo dài ở địa phương, đơn vị do mình phụ trách, quản lý.

- Triển khai thực hiện có Kế hoạch cụ thể hóa các Dự án, Tiểu dự án thuộc Chương trình quốc gia phòng, chống ma túy theo đúng tiến độ, lộ trình, đảm bảo mục tiêu đề ra.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong công tác xây dựng đặc khu không ma túy:

+ Cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các ấp phải xác định rõ công tác phòng, chống ma túy nói chung, giữ vững đặc khu không ma túy nói riêng là nhiệm vụ, trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị, trong đó xác định rõ lực lượng Công an giữ vai trò nòng cốt.

+ Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, trưởng các ấp phải phát huy vai trò của người đứng đầu, phân công nhiệm vụ và có tiến độ triển khai cụ thể trong đơn vị mình, kết hợp với kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện công tác tiếp tục duy trì đặc khu không ma túy; gánh trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, đảng viên trong công tác xây dựng đặc khu không ma túy.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về an ninh, trật tự, góp phần phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với tội phạm ma túy

- Tăng cường phối hợp trong quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là quản lý các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện và dịch vụ nhạy cảm về an ninh, trật tự (nhà nghỉ, quán karaoke...), không để tội phạm ma túy lợi dụng hoạt động phạm tội. Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, không để tội phạm lợi dụng sản xuất ma túy tổng hợp trên địa bàn. Kiểm soát chặt chẽ, không để trồng hoặc tái trồng cây có chứa chất ma túy. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ; chuyển đổi trạng thái các mặt công tác phòng, chống ma túy từ “truyền thống” sang “hiện đại”; khai thác, ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý địa bàn, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước đối với các ngành, nghề dễ bị tội phạm ma túy lợi dụng thực hiện hoạt động phạm tội, ngăn chặn triệt để các cơ sở kinh doanh có điều kiện xảy ra những vi phạm liên quan đến ma túy. Kịp thời thông tin, kiến nghị bổ sung danh mục các chất ma túy và tiền chất mới thông qua kết quả điều tra, khám phá các vụ án về ma túy (nếu có).

- Thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia đặc khu chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả, bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ huy và đội ngũ cán bộ chuyên trách, trực tiếp tham gia phòng, chống ma túy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

- Tổ chức dạy nghề, tạo việc làm cho người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy tạo điều kiện tái hòa nhập cộng đồng và góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

3. Tăng cường, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục phòng, chống ma túy

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy; tăng cường sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tuyên truyền. Xác định nội dung tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm, có hình ảnh, minh chứng để thuyết phục người dân tham gia thực hiện. Nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân hiểu được tác hại, sự nguy hiểm của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội để không tham gia mua, bán và sử dụng trái phép chất ma túy; giúp người cai nghiện ma túy kiên quyết không tái nghiện. Chú trọng đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với từng loại đối tượng, địa bàn. Thiết lập đường dây nóng để

Nhân dân cung cấp thông tin về tội phạm, người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, đối tượng bán lẻ, các điểm, tụ điểm tổ chức, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động toàn dân thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống ma túy, Nghị định và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống ma túy. Nghiên cứu, xây dựng và triển khai các mô hình cai nghiện, quản lý sau cai; mô hình phòng ngừa ma túy tại trường học, nơi làm việc, gia đình và cộng đồng; chia sẻ, nhân rộng những kinh nghiệm, cách làm hay, sáng tạo, mô hình hiệu quả trong công tác quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn đặc khu.

- Tăng cường giáo dục, tuyên truyền chuyên biệt cho thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên và các nhóm đối tượng có nguy cơ cao; đẩy mạnh các ứng dụng các trang mạng xã hội (Zalo, Facebook,...) trong công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy. Thường xuyên cập nhật và phổ biến thông tin cho người dân về tác hại của ma túy, phương thức, thủ đoạn của tội phạm; chủ động phòng tránh ma túy thâm nhập vào đời sống, đặc biệt là nhận thức đúng về tính nguy hiểm và tác hại của các loại ma túy tổng hợp, nhận diện được thủ đoạn phạm tội ma túy thông qua lòng ghép tuyên truyền trong các buổi họp nhân dân ở các ấp.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động phòng, chống ma túy”, “Ngày quốc tế và Ngày toàn dân phòng, chống ma túy” đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương.

4. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy

- Rà soát, thống kê, phân loại và đánh giá chính xác tình hình người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện, người chấp hành xong án phạt tù về ma túy; trong đó, chú trọng thống kê, phân loại và quản lý đối với người sử dụng trái phép ma túy tổng hợp, loạn thần, “ngáo đá” để có biện pháp quản lý phù hợp, không để các đối tượng này tiếp tục phạm tội hoặc vi phạm pháp luật, góp phần ngăn chặn nguồn phát sinh tội phạm.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa nghiện và hỗ trợ người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng. Phối hợp với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đào tạo nghề, giới thiệu, tạo việc làm, hỗ trợ và xây dựng môi trường sống lành mạnh, có cuộc sống ổn định cho người sau cai nghiện giảm tỷ lệ người tái nghiện, tái sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tham mưu đề xuất tập huấn xác định tình trạng nghiện cho đội ngũ cán bộ y tế đặc khu, đảm bảo Trạm y tế đặc khu đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện.

- Thực hiện trợ giúp pháp lý cho 100% người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện.

5. Phát huy hiệu quả các lực lượng chuyên trách về phòng, chống tội phạm ma túy

- Công an đặc khu phải nắm chắc tình hình tội phạm về ma túy từ sớm, từ xa, từ cơ sở. Chủ động, kịp thời phân tích, nhận diện, dự báo chính xác tình hình tội phạm ma túy nổi lên, nhất là các phương thức, thủ đoạn mới... để tổ chức triển khai các kế hoạch, biện pháp phòng ngừa, đấu tranh triệt phá tận gốc các đường dây, tổ chức, băng nhóm, ổ nhóm, điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, bắt giữ được đối tượng chủ mưu, cầm đầu. Tiến hành tổng rà soát các điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy để đấu tranh triệt xóa, vô hiệu hóa (nếu có). Nâng cao chất lượng tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử tội phạm về ma túy.

- Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật trong hoạt động điều tra, thu thập tài liệu, chứng cứ phục vụ công tác truy tố, xét xử kịp thời, đúng người, đúng tội, không bỏ lọt tội phạm, không để xảy ra oan sai. Tăng cường các hoạt động xác minh, làm rõ nguồn gốc tài sản bị can sử dụng vào việc phạm tội, nguồn tài sản bị can có được do thực hiện hành vi phạm tội để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tham gia các lớp đào tạo tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ, pháp luật cho về thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy nhằm đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

6. Bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong phòng, chống ma túy

- Bảo đảm cơ sở vật chất, kinh phí, phương tiện phục vụ hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Tổ chức sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy; xây dựng kế hoạch và cân đối, bố trí vốn, phân bổ ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ Chương trình, nhất là đối với công tác cai nghiện ma túy; tăng cường công tác xã hội hóa trong phòng, chống ma túy, khuyến khích, huy động sự tham gia, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong công tác phòng, chống ma túy.

7. Ứng dụng khoa học và công nghệ trong phòng, chống ma túy

Ứng dụng phần mềm mới, phù hợp quy định của pháp luật trong quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện hiệu quả.

8. Thực hiện quản lý, giám sát, đánh giá Chương trình và Nghị quyết Tăng cường kiểm tra, giám sát; kịp thời sơ, tổng kết, đánh giá việc tổ chức thực hiện

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy và thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy ở các ngành, các cấp từ khâu chuẩn bị đến quá trình thực hiện các Dự án, Tiểu dự án nhằm đảm bảo đúng tiến độ, mục tiêu; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, lãng phí trong quá trình thực

hiện. Nâng cao vai trò của cộng đồng, Mặt trận Tổ quốc các cấp trong việc thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ. Thường xuyên sơ, tổng kết đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình, gương mẫu trong thực hiện công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy và thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an đặc khu

- Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ, ngành và của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống ma túy, trọng tâm là Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, Kết luận số 132-KL/TW, Nghị quyết số 50/NQ-CP và Nghị quyết số 163/2024/QH15; Quyết định số 28/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy; Hướng dẫn số 37/HD-BCA-C04 ngày 24/9/2025 của Bộ Công an về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, xét duyệt tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy; Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an; Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 03/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh về xây dựng “xã, phường, đặc khu không ma túy” giai đoạn 2025 - 2030 và Quyết định số 1209/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao chỉ tiêu thực hiện mục tiêu 20% xã, phường, đặc khu không ma túy năm 2025, phấn đấu đến năm 2030 đạt 100% xã, phường, đặc khu không ma túy; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 29/8/2025 của UBND đặc khu Kiên Hải về xây dựng đặc khu không ma túy giai đoạn 2025 -2030 trên địa bàn đặc khu Kiên Hải.

- Triển khai tổng thể, đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ để nắm chắc tình hình từ sớm, từ xa, từ cơ sở; tuyệt đối “không để bị động, bất ngờ”, “không đi sau tội phạm”; chủ động phân tích, nhận diện, dự báo chính xác tình hình tội phạm ma túy nổi lên, nhất là các phương thức, thủ đoạn mới, sử dụng công nghệ cao, hoạt động có tổ chức để tổ chức đấu tranh, triệt xóa các tổ chức, đường dây tội phạm về ma túy, các điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, đặc biệt là các đối tượng chủ mưu, cầm đầu. Triển khai thực hiện có hiệu quả các phương án, kế hoạch chuyên đề phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy.

- Phối hợp với Viện Kiểm sát và Tòa án nhân dân khu vực tiến hành điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các vụ án về ma túy, nhất là các đối tượng phạm tội về ma túy, nhóm tội phạm liên quan đến công tác giảm cầu (tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy,...).

- Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác lập hồ sơ cai nghiện ma túy, bao gồm: cai nghiện bắt buộc, cai nghiện tự nguyện.

2. Phòng Kinh tế

- Phối hợp với Công an đặc khu và các cơ quan, ban, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu phân bổ có hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với Công an đặc khu và các ngành chức năng tăng cường công tác quản lý nhà nước, quản lý chặt chẽ các tổ chức, cá nhân sử dụng, sản xuất, kinh doanh các loại tiền chất, hóa chất công nghiệp trên địa bàn, không để tội phạm lợi dụng hoạt động phạm tội, vi phạm pháp luật về ma túy.

3. Trạm Y tế đặc khu

Nghiên cứu, phân công cử cán bộ y tế tham gia các lớp tập huấn công tác xác định tình trạng nghiện theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy; Thông tư số 18/2021/TT-BYT ngày 16/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn chẩn đoán và quy trình chuyên môn xác định tình trạng nghiện ma túy; tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu ban hành các văn bản chỉ đạo về phòng, chống ma túy liên quan đến lĩnh vực điều trị nghiện ma túy, xác định tình trạng nghiện ma túy; kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định pháp luật về an toàn thực phẩm, phòng, chống tác hại của thuốc lá để phòng ngừa tình trạng ma túy “núp bóng”.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

Phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao,... thuộc lĩnh vực quản lý.

5. Các Trường học

Tổ chức lồng ghép tuyên truyền, phổ biến giáo dục thông qua các hoạt động ngoại khóa, các buổi sinh hoạt dưới cờ nội dung giáo dục về phòng ngừa ma túy cho học sinh ở các cấp học. Tăng cường phối hợp với gia đình các em học sinh, các cấp, các ngành và chính quyền địa phương trong công tác quản lý, giáo dục và ngăn chặn học sinh, giáo viên trong nhà trường vi phạm pháp luật; phối hợp triển khai các biện pháp, giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn ma túy xâm nhập vào trường học. Chủ động rà soát, phát hiện học sinh liên quan đến tội phạm và tệ nạn ma túy để kịp thời phối hợp với các cơ quan có liên quan có giải pháp giáo dục, quản lý và xử lý theo quy định.

6. Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân đặc khu

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, giáo dục pháp luật về ma túy; nghiên cứu, đề xuất, thẩm định các văn bản, chế tài đối với hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến ma túy. Tổ chức trợ giúp pháp lý cho người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy thuộc diện trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện “Nâng cao khả năng tiếp cận, thụ hưởng về dịch vụ trợ giúp pháp lý chất lượng giáo dục pháp luật trong phòng, chống ma túy” theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

- Phối hợp với Công an đặc khu tham mưu UBND đặc khu rà soát, báo cáo, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy và trong tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia và Nghị quyết của Tỉnh ủy, Đảng ủy đặc khu.

7. Ban Chỉ huy Quân sự đặc khu

- Quản lý chặt chẽ lực lượng, không để chiến sĩ vi phạm các quy định về phòng, chống ma túy.

- Phối hợp với Công an đặc khu tổ chức tuần tra, kiểm soát phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ Quốc phòng.

8. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp đặc khu

Tuyên truyền phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về công tác phòng, chống ma túy; tổ chức lồng ghép tuyên truyền về phòng, chống ma túy vào các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu và các tổ chức thành viên

- Chỉ đạo, định hướng các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống ma túy với nội dung, hình thức phù hợp nhằm tạo sự đồng thuận trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn đối với công tác phòng, chống ma túy. Chỉ đạo, hướng dẫn lồng ghép, đưa nội dung công tác phòng, chống ma túy vào quá trình xây dựng, hoạt động của mô hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực tại cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan, hướng dẫn tổ chức các hoạt động phòng, chống ma túy tại cộng đồng; phát động phong trào “Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy” trong xã hội.

- Gắn kết hiệu quả công tác phòng, chống ma túy với phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS và phòng, chống tội phạm, các tệ nạn xã hội trong việc thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào thi đua tại cơ sở.

- Chỉ đạo Đoàn Thanh niên đặc khu, Hội Liên hiệp Phụ nữ đặc khu, Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh, Công đoàn, các ấp phối hợp với các ngành tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy trong đoàn viên, hội viên... tại địa bàn cơ sở.

10. Trưởng các ấp

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống ma túy về tác hại của ma túy đến mọi người dân trên địa bàn; phát động phong trào toàn dân tích cực phát hiện, tố giác tội phạm và tệ nạn ma túy. Chủ động phối hợp với lực lượng Công an trong rà soát, thống kê, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn.

- Tổ chức tốt công tác quản lý, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy, nhằm hạn chế người nghiện mới; tổ chức quản lý, giúp đỡ người cai nghiện ma túy tại cộng đồng hoàn thành chương trình cai nghiện, tái hòa nhập cộng đồng và không tái nghiện. Tăng cường phối hợp hiệu quả giữa chính quyền, lực lượng Công an và gia đình, phát huy vai trò của các lực lượng tình nguyện viên, các tổ chức đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Công đoàn, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân...) trong công tác quản lý, theo dõi, tư vấn, động viên, giúp đỡ, giáo dục, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn không để tái sử dụng trái phép chất ma túy.

11. Tổ Bảo vệ an ninh trật tự cơ sở các ấp

- Hỗ trợ Công an đặc khu trong công tác nắm tình hình vi phạm pháp luật về tệ nạn xã hội trên địa bàn phụ trách thông qua nguồn tin của Nhân dân, phương tiện thông tin đại chúng theo hướng dẫn của Công an đặc khu.

- Tăng cường công tác tuần tra bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn, khi phát hiện, tiếp nhận thông tin vi phạm pháp luật về tệ nạn xã hội trên địa bàn phụ trách phải báo ngay cho Công an đặc khu; có mặt tại nơi xảy ra vụ việc để thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu, hướng dẫn của Công an đặc khu; kịp thời ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật về ma túy trong điều kiện, khả năng cho phép và theo quy định của pháp luật.

- Hỗ trợ Công an đặc khu tuyên truyền, pháp luật về ma túy, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Hỗ trợ Công an đặc khu nắm thông tin về hoạt động của cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn phụ trách, trường hợp trực tiếp phát hiện hoặc tiếp nhận thông tin vi phạm pháp luật phải báo ngay cho Công an đặc khu trực tiếp quản lý.

- Hỗ trợ Công an đặc khu vận động, giáo dục những người sau đây đang sinh sống trên địa bàn phụ trách chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước như: Người nghi sử dụng trái phép chất ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo khả năng cân đối, được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của đơn vị, địa phương; của Chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn hợp pháp khác.

2. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an đặc khu phối hợp với Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân đặc khu, các ngành và đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo đề xuất điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình thực tế; tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu tổ chức sơ kết Quý, 6 tháng, 9 tháng, năm và cả giai đoạn đảm bảo thời gian quy định.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu, các tổ chức thành viên có liên quan và các ban, ngành, các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung được phân công tại Mục V của Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình đơn vị; đồng thời báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng Quý, 6 tháng, 9 tháng, năm và cả giai đoạn về Công an đặc khu đúng thời gian quy định (chậm nhất là ngày 10 tháng cuối của Quý) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo đặc khu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 03/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới trên địa bàn đặc khu Kiên Hải năm 2026. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị có liên quan chủ động báo cáo về Ủy ban nhân dân đặc khu (qua Công an đặc khu) để tổng hợp báo cáo, đề xuất Thường trực Ủy ban nhân dân đặc khu xem xét, giải quyết. /.

* Nơi nhận:

- Phòng PC04 CAT;
- TT. Đảng ủy đặc khu;
- TT. HĐND đặc khu;
- CT và các PCT UBND đặc khu;
- BCD các Chương trình MTQG đặc khu;
- UBMTTQ VN đặc khu và các tổ chức TV;
- Văn phòng Đảng ủy đặc khu;
- Các ngành đặc khu;
- Trường 13 ấp;
- Tổ trưởng Tổ BVANTTCS các ấp;
- Lưu: VT, CAĐK.

CHỦ TỊCH

Châu Hùng Kỳ